

Số: 11/BC-QTBM

Sơn La, ngày 04 tháng 6 năm 2025

BÁO CÁO

Tổng kết năm học 2024-2025, phương hướng và nhiệm vụ trọng tâm năm học 2025-2026

Căn cứ Quyết định số 1652/QĐ-UBND ngày 14/8/2024 của UBND tỉnh Sơn La về Ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Quyết định số 613/QĐ-UBND ngày 08/4/2022 của UBND tỉnh Sơn La về việc ban hành Đề án cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên giai đoạn 2021-2025;

Thực hiện Công văn số 1705/SGDDĐT-GDTrH&GDTX ngày 05/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025; Công văn số 1805/SGDDĐT-GDMN&GDTH ngày 15/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục Tiểu học năm học 2024-2025;

Thực hiện các Công văn hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học đối với các cấp học của phòng GD&ĐT Thành phố; thực hiện nhiệm vụ giáo dục dân tộc; giáo dục thường xuyên; công tác thanh tra; khảo thí và kiểm định, đánh giá chất lượng giáo dục; xây dựng trường chuẩn Quốc gia năm học 2024-2025 của sở GD&ĐT tỉnh Sơn La; Thực hiện chủ đề năm học 2024-2025 "*Kỷ cương trách nhiệm, đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo*"; Công văn số 975/SGDDĐT-GDTrH&GDTX ngày 29/4/2025 của Sở GD&ĐT Sơn La v/v Hướng dẫn kiểm tra học kỳ II và tổng kết năm học 2024-2025;

Thực hiện Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025. Trường TH, THCS & THPT Quốc tế Bình Minh báo cáo tổng kết năm học 2024-2025 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm học 2025-2026 với các nội dung sau:

Phần I:

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024 - 2025

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong quản lý nhà nước về GDĐT

1.1. Xây dựng, ban hành văn bản về GDĐT

a. Kết quả đạt được

- Ngay từ đầu năm học nhà trường đã xây dựng Kế hoạch giáo dục (*Kế hoạch số 16/KH-QTBM ngày 25/8/2024*), Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 (*Kế hoạch số 33/KH-QTBM ngày 16/9/2024*).

- Xây dựng và triển khai các kế hoạch: Kế hoạch kiểm tra nội bộ năm học 2024-2025 (*Kế hoạch số 101/KH-QTBM ngày 23/9/2024*) theo hướng dẫn của

Phòng thanh tra Sở GD&ĐT Sơn La; Kế hoạch triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018; Kế hoạch nâng cao chất lượng giáo dục: Kế hoạch ôn luyện bồi dưỡng các đội tuyển tham gia các kỳ thi, hội thi do Sở GD&ĐT Sơn La, Phòng GD&ĐT Thành phố tổ chức; Kế hoạch phụ đạo học sinh yếu kém; Kế hoạch kiểm tra học kỳ, kiểm tra cuối năm học; Kế hoạch ôn thi THPT năm 2025, tổ chức thi thử tốt nghiệp THPT; Kế hoạch triển khai giáo dục STEM; Kế hoạch thực hiện chương trình hoạt động giáo dục trải nghiệm, hướng nghiệp; Kế hoạch giáo dục địa phương; Kế hoạch lựa chọn bổ sung SGK theo chương trình GDPT 2018; Kế hoạch tuyên truyền giáo dục pháp luật; Kế hoạch dạy lồng ghép, tích hợp; Kế hoạch năm học 2024-2025 của các tổ chức, đoàn thể,... và các kế hoạch theo văn bản chỉ đạo hướng dẫn của Sở GD&ĐT Sơn La.

- Trên cơ sở các kế hoạch của Nhà trường, triển khai các văn bản và kế hoạch đến các tổ Chuyên môn tổ chức thực hiện; Việc xây dựng và triển khai các văn bản về hoạt động giáo dục của nhà trường đều được đánh giá kết quả triển khai thực hiện; lưu trữ văn bản theo đúng quy định.

- Các tổ chuyên môn, đoàn thể, các bộ phận phụ trách các mảng công việc đều xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện bảo đảm quy định, khoa học và hiệu quả.

b. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

- Việc xây dựng văn bản, triển khai kế hoạch của các tổ chuyên môn, bộ phận đôi lúc còn chưa kịp thời do một số công việc còn chồng chéo thời gian, sắp xếp công việc chưa khoa học.

- Việc chỉ đạo, điều hành của Ban giám hiệu chưa khoa học, chưa đúng tiến độ; chưa kiên quyết trong kiểm tra giám sát việc xây dựng kế hoạch triển khai của các tổ chuyên môn.

1.2. Đổi mới quản trị nhà trường theo hướng tinh gọn, hiện đại, minh bạch

a. Kết quả đạt được

- Ban giám hiệu nhà trường luôn coi trọng việc đổi mới quản trị nhà trường: Nâng cao năng lực quản trị điều hành và tổ chức chuyên đổi số trong dạy học, để đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông 2018;

- Chú trọng đổi mới quản lý, quản trị theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018;

- Quản trị nhân sự nhà trường theo hướng tăng tính chủ động, sáng tạo của giáo viên, coi trọng việc tạo động lực cho người dạy và người học;

- Việc khai thác, sử dụng sách giáo khoa, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp với thực tế của nhà trường; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh;

- Quản trị chất lượng giáo dục trong nhà trường coi trọng tự đánh giá mức độ chất lượng đạt được; chủ động tham gia quá trình kiểm định chất lượng, sử dụng kết quả tự đánh giá và kiểm định để cải tiến chất lượng giáo dục trong nhà trường;

- Chú trọng việc xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, dân chủ; đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cho cán bộ, giáo viên, học sinh việc giữ gìn an ninh trật tự, an toàn giao thông; phòng, chống ma túy, thuốc lá, thuốc lá điện tử, phòng chống bạo lực học đường, chống xâm hại tình dục trẻ em; giáo dục nâng cao kiến thức, kỹ năng mềm góp phần phòng chống các tệ nạn xã hội.

b. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

- CBQL, GV chưa phát huy được vai trò của ứng dụng CNTT trong quản trị nhà trường; việc đầu tư nguồn lực CSVC, trang thiết bị của Hội đồng quản trị, Công ty hỗ trợ việc đổi mới quản trị nhà trường còn chưa đáp ứng kịp thời;

- Việc tự học, tự bồi dưỡng của một số giáo viên để đáp ứng yêu cầu đổi mới trong công tác quản trị trường học còn hạn chế, chưa chủ động trong việc thay đổi nhận thức, tư duy lề lối làm việc, chưa chủ động trong việc thực hiện nhiệm vụ.

2. Chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh

2.1. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Kế hoạch tổng thể của ngành Giáo dục thích ứng với thiên tai, dịch bệnh

Kết quả đạt được:

- Nhà trường đã xây dựng các phương án dạy học ứng phó với thiên tai, dịch bệnh nếu có xảy ra bằng các phương án dạy học trực tuyến, giao phiếu bài tập, hướng dẫn cho học sinh tự học tại nhà.

- Tổ chức diễn tập dạy học trực tuyến trong trường hợp học sinh phải dừng đến trường do thiên tai, dịch bệnh diễn biến phức tạp.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn học sinh những kỹ năng phòng chống dịch bệnh, kỹ năng tự bảo vệ bản thân khi gặp sự cố thiên tai, hỏa hoạn, bão lũ,...

- Chỉ đạo giáo viên rà soát các điều kiện, cơ sở vật chất của nhà trường, các phương tiện của học sinh để phục vụ cho việc dạy và học trực tuyến nếu thiên tai, dịch bệnh xảy ra.

2.2. Triển khai hiệu quả công tác y tế trường học, giáo dục thể chất, tăng cường bảo đảm an toàn trường học, phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước đối với trẻ em, học sinh

a. Kết quả đạt được

- Hàng năm nhà trường phối hợp với trung tâm y tế Thành phố, phường Chiềng Coi tổ chức phun thuốc khử khuẩn trước và sau các kỳ nghỉ hè, phối hợp khám sức khỏe định kỳ cho học sinh (02 lần/năm); chú trọng công tác an ninh trật tự, phòng chống tai nạn thương tích, đảm bảo an toàn cho học sinh.

- Triển khai thực hiện chương trình giáo dục thể chất đúng theo quy định chương trình do Bộ GD&ĐT quy định, hướng dẫn của Sở GD&ĐT Sơn La; trong năm học nhà trường tổ chức các chương trình hoạt động câu lạc bộ TDTT,

Nghệ thuật nhằm phát huy năng khiếu của học sinh, tạo sân chơi bổ ích, lành mạnh cho học sinh phát triển toàn diện. Hưởng ứng phong trào toàn dân rèn luyện sức khỏe để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.- Nhà trường triển khai thực hiện các quy định về phòng, chống bạo lực, xâm hại, tuân thủ đúng quy trình phòng chống bạo lực học đường trong các cơ sở giáo dục.

- Tuyên truyền và tổ chức triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ giải pháp được đề ra tại Quyết định số 1794/QĐ-UBND ngày 29/8/2024 của UBND tỉnh về Ban hành Kế hoạch phòng, chống ma túy; bạo lực; xâm hại tình dục; thuốc lá; vi phạm về vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và pháo; vi phạm trật tự, an toàn giao thông trong học đường trên địa bàn tỉnh Sơn La, năm học 2024 - 2025 và Dự án “Tăng cường năng lực phòng chống ma túy trong trường học đến năm 2025”; Dự án “Phòng chống tội phạm trong học sinh, sinh viên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”; Công văn số 2039/SGD&ĐT ngày 10/9/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về ATGT, PCMT bạo lực học đường cho HSSV năm học 2024 - 2025.

- Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia và Bộ Giáo dục và Đào tạo về tăng cường công tác giáo dục an toàn giao thông trong trường học, chú trọng công tác đảm bảo an toàn giao thông cho học sinh trong trường học và khu vực cổng trường học; tổ chức thực hiện công tác giáo dục kiến thức, kỹ năng về phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ cho học sinh theo quy định, từng bước triển khai các hoạt động thực hành, diễn tập từng bước hình thành, nâng cao kỹ năng phòng cháy chữa cháy cho học sinh.

- Phối hợp với lực lượng công an PCCC của Thành phố, Công an tỉnh bảo đảm thực hiện tốt các phương án PCCC&CNCH; tổ chức tuyên truyền, tập huấn về phòng cháy, chữa cháy; phòng chống đuối nước; phối hợp với Điện lực thường xuyên kiểm tra hệ thống an toàn điện.

- Tích cực, chủ động phối hợp tổ chức các sân chơi, hoạt động trí tuệ, bổ ích, lành mạnh thu hút học sinh tham gia; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số.

b. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

- Việc sử dụng phát huy thế mạnh về hệ thống sân chơi, bãi tập chưa hiệu quả;
- Tuyên truyền, giáo dục học sinh tham gia các câu lạc bộ TDTT chưa mạnh mẽ, chưa thu hút được đông đảo học sinh tham gia.

3. Tăng cường công tác chính trị, tư tưởng, quốc phòng an ninh cho học sinh

3.1. Đẩy mạnh công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong các cơ sở GDĐT

a. Kết quả đạt được

- Công tác giáo dục tư tưởng chính trị, lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối

sống cho CBGV, nhân viên và học sinh luôn được nhà trường quan tâm, chú trọng. Nhà trường bám sát những nhiệm vụ chính trị và các chỉ thị, nghị quyết của Ngành, của các cấp, từ đó thường xuyên giáo dục cho CBGV, nhân viên và học sinh nhận thức và hiểu biết tình hình chính trị, xã hội, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, truyền thống của dân tộc Việt Nam và của địa phương.

- Tuyên truyền cho học sinh hiểu những quy định về Luật giao thông đường bộ, Luật phòng chống Ma túy, Luật thanh niên, Luật bình đẳng giới, Luật an ninh mạng, Luật giáo dục,...trong các buổi sinh hoạt dưới cờ, hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt Đoàn, Đội. Từ đó, nâng cao nhận thức cho CBGV, nhân viên và học sinh có nhận thức đúng và chấp hành nghiêm pháp luật.

- Tổ chức các hoạt động học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; quán triệt, tuyên truyền học sinh tích cực tham gia Cuộc thi “Tuổi trẻ học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; tổ chức tuyên dương các tấm gương điển hình tiêu biểu trong học tập và làm theo lời Bác trang trọng, ý nghĩa; khuyến khích tổ chức lễ kết nạp đội viên, đoàn viên tại các di tích lịch sử văn hóa (Đền thờ Bác Hồ, khu di tích lịch sử Tây Tiến); đẩy mạnh công tác truyền thông, tuyên dương, vinh danh các tấm gương tiêu biểu trong rèn luyện và học tập, hành động cao đẹp, gương người tốt việc tốt trong học sinh.

- Tổ chức nghi thức chào cờ Tổ quốc và hát Quốc ca đầu tuần tại các cơ sở giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên; thực hiện học tập 5 điều Bác Hồ dạy đối với thiếu niên, nhi đồng.

- Nhà trường đã ban hành hướng dẫn một số nội dung trọng tâm triển khai thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; triển khai thực hiện Chỉ thị số 01-CT/TWĐTN ngày 17/5/2013 của Ban Thường vụ Trung ương Đoàn về “*Tăng cường rèn luyện tác phong, thực hiện lễ lối công tác của cán bộ Đoàn*”; Đề án “*Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh thiếu nhi, giai đoạn 2018 - 2023*”; chương trình “*Thắp sáng ước mơ tuổi trẻ Việt Nam vì dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh*”; Triển khai Cuộc vận động “*Xây dựng giá trị hình mẫu thanh niên Việt Nam thời kỳ mới*” giai đoạn 2018 - 2023 gắn với triển khai Đề án “*Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học*” của ngành Giáo dục;... định hướng cho học sinh về các giá trị chuẩn mực đạo đức, lối sống khiêm tốn, vì cộng đồng, ý thức trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội. Từ đó hình thành thói quen sống và làm việc theo Hiến pháp, pháp luật, lối sống văn hóa, phù hợp với thuần phong mỹ tục, truyền thống của người Việt Nam.

- Kiên trì, linh hoạt và sáng tạo trong việc tiếp tục đổi mới công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho học sinh. Kịp thời dự báo, nắm chắc tình hình diễn biến về tư tưởng, tâm trạng của học sinh để tập hợp, phản ánh và đề nghị giải quyết các vấn đề mới nảy sinh có liên quan đến quyền, lợi ích chính đáng của thanh niên. Triển khai thực hiện cuộc vận động “*Tuổi trẻ thành phố Sơn La văn minh, thanh lịch, thân thiện*” gắn với thực hiện Chương trình rèn luyện đoàn viên. Thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Thành

ủy về việc phát triển Đảng trong đối tượng học sinh lớp 11 và lớp 12. Trong năm học 2024-2025, nhà trường giới thiệu 01 học sinh lớp 12 là học sinh giỏi, có thành tích trong các hoạt động Đoàn kết nạp vào Đảng.

- Công tác nắm bắt, phản ánh tình hình tư tưởng và định hướng dư luận xã hội trong học sinh được nhà trường quan tâm, triển khai thực hiện có hiệu quả; thường xuyên trao đổi, tiếp nhận, xử lý, kết nối hoạt động trong học sinh, giáo dục học sinh sống và làm việc theo pháp luật.

- Tăng cường công tác giáo dục lí tưởng cách mạng cho học sinh, tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 105/KH-UBND ngày 08/4/2022 của UBND tỉnh Sơn La về việc triển khai thực hiện chương trình “*Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021 - 2030*” trên địa bàn tỉnh Sơn La; xây dựng môi trường giáo dục “*an toàn, lành mạnh, thân thiện*”; xây dựng trường học đạt chuẩn “*an toàn về an ninh, trật tự*”, “*không có ma túy*” thông qua các môn học và hoạt động giáo dục; Thực hiện tốt công tác tạo nguồn, phát triển đảng trong trường học theo tinh thần Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 30/5/1998 của Bộ Chính trị.

- Công tác giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, xây dựng văn hóa học đường

+ Đẩy mạnh triển khai xây dựng văn hoá học đường; chú trọng xây dựng môi trường tự nhiên xanh, sạch, đẹp, an toàn; nhân văn gắn với các mối quan hệ thân thiện.

+ Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ giải pháp được đưa ra trong Đề án “*Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học*” (Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 03/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ) và Chỉ thị số 08/CT- TTg ngày 01/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường; quan tâm đầu tư, hỗ trợ và thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ trong các trường học; khuyến khích học sinh tham gia các hoạt động văn hóa nghệ thuật, văn hóa quần chúng; nâng cao hiệu quả tổ chức các hội thi, liên hoan văn nghệ cho học sinh; tham mưu nhà đầu tư bổ sung đầu sách phát triển hoạt động thư viện nhà trường.

+ Thực hiện tổng kết Đề án “*Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018- 2025*” và sơ kết 03 năm chỉ thị số 08/CT- TTg ngày 01/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường.

- Tăng cường công tác tư vấn học đường, đặc biệt chú trọng công tác tư vấn tâm lý và công tác xã hội tại các cơ sở giáo dục theo quy định tại Thông tư 31/2017/TT-BGDĐT ngày 18/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Thông tư 33/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn công tác xã hội trong trường học.

b. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

- Bên cạnh những kết quả đã đạt được, công tác giáo dục chính trị, tư

tưởng, đạo đức, lối sống, tác phong của học sinh còn có những tồn tại như: Một số học sinh còn thiếu sự cố gắng, phấn đấu, nỗ lực trong học tập; Nhận thức tư tưởng, chính trị, nội quy, quy định của trường, lớp, Pháp luật Nhà nước của một số học sinh còn hạn chế; còn có một bộ phận học sinh vi phạm nội quy nhà trường, quy định về nếp sống văn minh; một số ít học sinh còn vi phạm luật giao thông đường bộ; một số học sinh còn liên quan đến thuốc lá, thuốc lá điện tử.

- Nguyên nhân: Một số giáo viên làm công tác chủ nhiệm đôi khi còn chưa thật sự sâu sát, chưa nắm bắt được tâm tư, tình cảm, nguyện vọng của học sinh. Một số học sinh còn ham chơi, đua đòi, thiếu tu dưỡng, rèn luyện; Một số phụ huynh chưa quan tâm sâu sát tới con em.

3.2. Nâng cao chất lượng công tác giáo dục quốc phòng, an ninh

a. Kết quả đạt được

- Nhà trường xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai giảng dạy lồng ghép GDQP&AN trong cấp tiểu học, THCS theo Thông tư số 08/2024/TT BGDĐT ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về Hướng dẫn lồng ghép nội dung GDQP&AN trong trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trường trung học phổ thông có nhiều cấp học.

- Ban chuyên môn chỉ đạo giáo viên lựa chọn nội dung lồng ghép GDQP&AN báo cáo tổ bộ môn, các bộ môn tổng hợp nội dung lồng ghép GDQP&AN thông qua Ban Giám hiệu, trên cơ sở nội dung lồng ghép GDQP&AN của các bộ môn, nhà trường thống nhất kế hoạch và triển khai thực hiện lồng ghép nội dung GDQP&AN bảo đảm đủ nội dung theo quy định đối với từng cấp học và khối lớp, không để chồng chéo nội dung lồng ghép GDQP&AN giữa các bộ môn tránh sự nhầm lẫn cho học sinh;

- Nội dung lồng ghép GDQP&AN được thực hiện thông qua các bài học trong các môn học; hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp trong và ngoài lớp học; tham quan di tích lịch sử, bảo tàng, nhà truyền thống, các đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân; tổ chức cắm trại, đọc sách, nghe, thi kể chuyện truyền thống, các hội thi tìm hiểu về quốc phòng và an ninh. Giáo viên vận dụng linh hoạt, sáng tạo phương pháp, hình thức lồng ghép, không làm ảnh hưởng đến thời lượng và cấu trúc bài dạy bảo đảm khoa học, chất lượng và hiệu quả.

- Cấp trung học phổ thông:

+ Xây dựng kế hoạch giảng dạy môn học GDQP&AN của nhà trường cho từng khối lớp theo quy định tại Thông tư số 46/2020/TT-BGDĐT ngày 24/11/2020 của Bộ GDĐT ban hành Chương trình môn học GDQP&AN cấp trung học phổ thông.

- Kết hợp chặt chẽ công tác GDQP&AN với công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh và các nội dung hoạt động giáo dục khác bảo đảm thiết thực, hiệu quả, an toàn phù hợp với từng lứa tuổi. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm gắn với nội dung GDQP&AN thiết thực, hiệu quả và đúng quy định.

b. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

Việc bố trí sắp xếp chương trình môn Giáo dục quốc phòng và an ninh còn đôi khi chưa chủ động, do nhà trường chưa có giáo viên giảng dạy môn Giáo dục quốc phòng và an ninh được đào tạo chính quy, nên phải mời giáo viên dạy thỉnh giảng, do đó về nhân sự còn bị động.

3.3. Tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường và đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống tệ nạn, phòng chống bạo lực học đường

a. Kết quả đạt được

- Nhà trường luôn chú trọng việc xây dựng văn hoá học đường; ứng xử văn hóa trường học. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến các quy định pháp luật về đảm bảo an ninh, an toàn trường học, phòng chống bạo lực học đường; quy định của pháp luật về Luật An toàn thông tin mạng; quản lý và sử dụng Internet, mạng xã hội và các loại hình truyền thông khác; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi bạo lực học đường nhằm bảo đảm an ninh, an toàn trường học, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh văn minh và thân thiện.

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, phụ huynh và cộng đồng về mối nguy hiểm và hậu quả của bạo lực học đường. Phối hợp chặt chẽ giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong việc bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; phòng, chống bạo lực học đường; phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật; giáo dục đạo đức, lối sống; văn hóa ứng xử, kỹ năng sống trong học sinh.

- Đẩy mạnh tuyên truyền thông tin, phổ biến, nhân rộng các mô hình phối hợp hiệu quả giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử, kỹ năng sống cho học sinh; triển khai hoạt động tư vấn tâm lý và công tác xã hội trường học; triển khai các hoạt động giáo dục phòng ngừa tội phạm và tệ nạn xã hội phù hợp với từng cấp học.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Phát huy phong trào thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời; nêu gương tấm gương sáng trong học tập, để giáo dục học sinh ra sức thi đua học tập, truyền thống hiếu học; giữ gìn đạo đức lối sống, có ý thức, trách nhiệm, thể hiện tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái, có ý chí cầu tiến, phấn đấu vươn lên; không tham gia vào các hành vi bạo lực học đường, không tham gia, vi phạm các tệ nạn xã hội; chấp hành tốt các quy định của pháp luật.

- Nhà trường thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống bạo lực học đường, xâm hại trẻ em, tệ nạn xã hội và vi phạm pháp luật. Đồng thời, chỉ đạo rà soát sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới Quy chế phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong phòng chống bạo lực học đường, phòng ngừa tội phạm và tệ nạn xã hội trong học sinh phù hợp với thực tiễn.

- Chỉ đạo tăng cường các giải pháp bảo đảm an ninh, an toàn, trật tự xã hội tại khu vực trường học; kiểm tra, theo dõi chặt chẽ, kịp thời ngăn chặn và xử lý đúng quy định những trường hợp vi phạm.

- Nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu đối với việc đảm bảo an toàn thuộc phạm vi quản lý; tăng cường kỷ luật học đường, theo dõi chặt chẽ tình hình học sinh, kịp thời ngăn chặn đối với những trường hợp có nguy cơ dẫn đến bạo lực học đường, đồng thời có biện pháp, hình thức xử lý phù hợp đối với những trường hợp vi phạm.

- Quan tâm tạo điều kiện, cho giáo viên, cán bộ làm công tác quản lý giáo dục, giáo viên chủ nhiệm lớp, giáo viên tư vấn tâm lý học đường tham gia tập huấn nghiệp vụ, kỹ năng cần thiết; nâng cao trình độ mọi mặt đặc biệt là ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, trong dạy và học đạt chuẩn về số lượng, chất lượng chuyên môn, kỹ năng sư phạm; chú trọng việc tu dưỡng rèn luyện đạo đức nhà giáo, đạo đức nghề nghiệp.

- Phối hợp với Công an Thành phố, Công an phường Chiềng Cơi triển khai công tác phối hợp trong việc thực hiện Kế hoạch 11 chuyên đề (08 chuyên đề và 03 chuyên đề bổ sung) của UBND Thành phố Sơn La.

- Thực hiện tổ chức phát giác, xác minh các trường hợp có trong phiếu phát giác, giải quyết kịp thời, trong năm học nhà trường không có các vụ bạo lực xảy ra.

b. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

- Tồn tại, hạn chế: Một số học sinh còn hút thuốc lá điện tử ngoài nhà trường.

- Nguyên nhân: Một số giáo viên làm công tác chủ nhiệm đôi khi còn chưa thật sự sâu sát. Công tác truyền thông của Đoàn, Hội, Đội đôi khi còn chưa thật sự hiệu quả. Một số học sinh còn ham chơi, đua đòi, thiếu tu dưỡng, rèn luyện. Một số phụ huynh còn nuông chiều, chưa quan tâm đầy đủ tới việc học tập, tu dưỡng của con em.

3.4. Tăng cường hoạt động tư vấn kỹ năng nghề nghiệp, việc làm và hỗ trợ khởi nghiệp cho học sinh

a. Kết quả đạt được

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức cho phụ huynh và học sinh về ý nghĩa, vai trò của hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

- Giao cho Ban chấp hành Đoàn trường tổ chức triển khai hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, nâng cao chất lượng hoạt động; phối hợp nhà trường - phụ huynh học sinh, hỗ trợ, đồng hành cùng học sinh trong các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

b. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

Nhận thức của giáo viên, học sinh về hoạt động hướng nghiệp chưa rõ ràng, nên việc tổ chức các hoạt động chưa có chiều sâu, hiệu quả chưa cao.

4. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

4.1. Bảo đảm số lượng và cơ cấu đội ngũ nhà giáo

a. Kết quả đạt được

- Về đội ngũ:

Nhiệm vụ	TS	Nữ	Dân tộc	Đảng viên	Trình độ đào tạo					TĐ LL (TC)	Ghi chú
					ThS	ĐH	CĐ	TC	SC		
Ban giám hiệu	03	03	0	02	01	02	0	0	0	02	
Giáo viên cơ hữu	51	37	13	19	08	39	03	01	0		01 TC: GV NT
Giáo viên thỉnh giảng	12	10	0	11	06	04	0	0	0		02 tiến sĩ
NV (giáo vụ, Thư viện, QS NT)	03	03	01	0	0	01	01	01	0		01 TC: NV Q. trú
Tổng cộng	69	53	14	32	15	46	04	02	0		

- Nhà trường có đủ CBQL theo quy định, Chất lượng giáo viên khá đồng đều, đội ngũ giáo viên trẻ, hầu hết nhiệt tình công tác, ý thức nghề nghiệp cao, có uy tín với cha mẹ học sinh và trong nhân dân.

- Đội ngũ giáo viên chú trọng công tác đổi mới phương pháp dạy học, tích cực đưa công nghệ thông tin vào hỗ trợ dạy học, chuyển đổi số, chú trọng tham gia các lớp học nâng chuẩn đào tạo. 100% CBQL, giáo viên đạt trình độ chuẩn trở lên trong đó 16,1% có trình độ trên chuẩn.

- Đội ngũ CBGVNV nhà trường đã ý thức được vị trí vai trò của môi trường giáo dục ngoài công lập, nên đã không ngại khó khăn, luôn phấn đấu nâng cao đạo đức nghề nghiệp, năng lực chuyên môn, có tính tự giác cao để hoàn thành tốt công việc được giao; nâng cao uy tín với phụ huynh và học sinh.

b. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

Nhà trường chưa có đủ giáo viên ở tất cả các bộ môn, do đó việc chủ động trong các hoạt động giáo dục còn gặp khó khăn, do số GV dạy thỉnh giảng đông nên việc sắp xếp giảng dạy đôi khi chưa hợp lý về cơ cấu tiết/buổi.

4.2. Công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

a. Kết quả đạt được

- Tạo điều kiện cho giáo viên tham gia các lớp học đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, chuẩn nghề nghiệp theo quy định.

- Tham gia đầy đủ, có hiệu quả các đợt tập huấn để thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo kế hoạch của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT Sơn La.

- Tổ chức triển khai việc tập huấn trực tuyến đến toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên nhà trường, 100% CBQL, GV tham gia tập huấn trực tuyến và đều đạt kết quả, hoàn thành việc tập huấn đúng thời gian quy định.

b. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

Một số buổi tập huấn giới thiệu SGK theo chương trình GDPT 2018 trực tuyến đạt hiệu quả chưa cao, do thời gian tập huấn trùng lịch với các hoạt động giáo dục của nhà trường.

5. Sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư cho giáo dục

5.1. Tăng cường các nguồn lực đầu tư cho GDĐT; ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu bảo đảm thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018; đẩy mạnh thu hút các nguồn lực xã hội hóa đầu tư trong lĩnh vực GDĐT

a. Kết quả đạt được

- Nhà trường được chủ đầu tư xây dựng CSVC nhà trường theo hướng chuẩn hóa, đồng bộ và hiện đại.

- Môi trường học tập đáp ứng cho học sinh phát triển giáo dục toàn diện.

- Tham mưu chủ đầu tư có chính sách quan tâm đến các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn, vùng sâu vùng xa bằng cách cấp học bổng toàn phần cho học sinh học tập tại trường (em Sông Ngân Hàng, huyện Phù Yên) để tạo điều kiện cho em có môi trường học tập tốt tại nhà trường.

- Khai thác và sử dụng tối đa các thiết bị được đầu tư, để thực hiện đáp ứng chương trình GDPT - 2018.

b. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

Do điều kiện tài chính của Chủ đầu tư nên việc bổ sung các thiết bị hiện đại đáp ứng cho các hoạt động giáo dục STEM còn chưa đầy đủ.

5.2. Triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030 (nếu có triển khai thực hiện thì báo cáo)

a. Kết quả đạt được

b. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

5.3. Triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 (nếu có triển khai thực hiện thì báo cáo)

a. Kết quả đạt được

b. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

5.4. Phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú, phổ thông dân tộc bán trú và các trường phổ thông có học sinh bán trú, các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông (nếu có triển khai thực hiện thì báo cáo)

a. Kết quả đạt được

b. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

6. Triển khai thực hiện chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên (báo cáo cấp học đơn vị quản lý)

6.1. Giáo dục phổ thông

a. Kết quả đạt được

- Ban giám hiệu nhà trường đã triển khai đầy đủ các văn bản hướng dẫn của Bộ, Sở GD&ĐT về việc triển khai thực hiện chương trình GDPT- 2018 đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và các bậc phụ huynh học sinh, công khai chương trình, sách giáo khoa để gia đình và xã hội được biết.

- Nhà trường đã triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 cho học sinh từ lớp 1 đến lớp 12 đảm bảo đầy đủ, đúng chương trình.

- Xây dựng kế hoạch dạy học theo chỉ đạo, hướng dẫn của Sở GD&ĐT Sơn La ngay từ đầu năm học, các kế hoạch của giáo viên, các nhóm môn, tổ chuyên môn đều được phê duyệt trước khi tổ chức thực hiện.

- Ngay từ khi có QĐ ban hành kế hoạch thời gian năm học của Bộ GD&ĐT, của UBND tỉnh Sơn La nhà trường đã xây dựng kế hoạch, phương án phân công giáo viên giảng dạy các môn, các hoạt động giáo dục theo chương trình GDPT - 2018.

- Bố trí, phân công giáo viên giảng dạy các hoạt động giáo dục như: Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; Nội dung giáo dục địa phương theo các chủ đề phù hợp với các lĩnh vực của từng nhóm bộ môn để giáo viên thuận tiện trong quá trình chuẩn bị, soạn giảng và tổ chức dạy học trên lớp.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn, các nhóm môn xây dựng kế hoạch dạy học (PPCT) theo đúng chủ trương, nội dung đã được tập huấn, thống nhất giữa báo cáo viên của Sở và các trường đảm bảo sự đồng nhất trong việc thực hiện chương trình.

b. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

- Việc bồi dưỡng tập huấn chương trình mới cho đội ngũ giáo viên chủ yếu bằng hình thức học trực tuyến nên khó tương tác, thực hành;

- Công tác mua sắm thiết bị dạy học đáp ứng chương trình mới còn gặp nhiều khó khăn (do nguồn tài chính của Nhà đầu tư khó khăn), phần nào ảnh hưởng đến công tác tổ chức dạy và học theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông - 2018.

- Nhà trường thiếu giáo viên ở một số bộ môn, phải mời giáo viên dạy thỉnh giảng, do đó gặp khó khăn trong việc quản lý đồng bộ trong chuyên môn.

6.2. Công tác tổ chức Kỳ thi chọn học sinh giỏi

a. Kết quả đạt được

- Từ đầu năm học nhà trường đã xây dựng và ban hành Kế hoạch tổ chức thi chọn HSG cấp trường, tuyển chọn học sinh vào đội tuyển các môn; tổ chức

ôn luyện theo kế hoạch của nhà trường, nhằm tham gia các kỳ thi chọn học sinh giỏi các cấp đạt hiệu quả.

- Phân công, chọn cử giáo viên có năng lực, tâm huyết ôn luyện các đội tuyển học sinh giỏi.

- Năm học 2024 - 2025 kết quả các kỳ thi chọn HSG và KHKT:

Giải Cuộc thi	Cấp Thành phố (88 giải)				Cấp Tỉnh (31 giải)			
	Nhất	Nhì	Ba	KK	Nhất	Nhì	Ba	KK
HSG lớp 6, 7, 8 (61)	02	17	11	31				
Học sinh giỏi THCS (TP 25, Tỉnh 22)	01	05	09	10		06	06	10
HSG THPT (07)					01		02	04
Khoa học kỹ thuật (TP 02, Tỉnh 02)		01		01	01			01

b. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

- Việc bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi gặp nhiều khó khăn do giáo viên có kinh nghiệm còn thiếu.

- Chất lượng học sinh chưa đồng đều; đội ngũ GV ôn luyện đội tuyển chưa có nhiều kinh nghiệm.

7. Công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ

a. Kết quả đạt được

Phối hợp với các trường TH, THCS trên địa Thành phố thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục.

b. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

8. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia

a. Kết quả đạt được

- Nhà trường mới được thành lập, xong đã xây dựng kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn sau 5 năm; ngay từ đầu năm học nhà trường xây dựng kế hoạch kiểm định chất lượng giáo dục, phân công cụ thể từng nhóm, tổ phụ trách từng nội dung, tiêu chuẩn theo quy định.

- Triển khai các Thông tư, văn bản hướng dẫn đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường để nắm bắt thông tin, hoàn thành đúng thời gian theo kế hoạch đã xây dựng và triển khai.

- Xây dựng kế hoạch chiến lược, lộ trình thời gian xây dựng công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia.

- Nhà trường đã xây dựng kế hoạch tự đánh giá, kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng kế hoạch chiến lược 5 năm, công tác tự đánh giá, kiểm định được thực hiện hàng năm.

- Xây dựng kế hoạch kiểm định chất lượng và công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia năm học 2025-2026.

b. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

Công tác lưu trữ minh chứng hồ sơ ở một số bộ phận, lĩnh vực còn chưa khoa học. Nguyên nhân do chưa chú tâm vào công việc, chưa cố gắng tìm tòi học hỏi.

9. Đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính trong giáo dục

a. Kết quả đạt được

- Nhà trường tiếp tục đẩy mạnh công tác chuyển đổi số trong quản lý, giảng dạy và học tập theo chỉ đạo của Sở GD&ĐT Sơn La.

- Hiện nhà trường đã được trang bị 100% phòng làm việc, phòng học có ti vi, được trang bị Wifi tốc độ cao.

- Sử dụng có hiệu quả các phần mềm ứng dụng trong quản lý và dạy học, kiểm tra đánh giá.

- Toàn bộ hồ sơ của cán bộ, giáo viên, nhân viên được số hóa (hồ sơ điện tử), được triển khai từ năm học 2021-2022 đến nay; 100% giáo viên đã đăng ký sử dụng chữ ký số trong hệ thống quản lý trường học.

- 100% giáo viên sử dụng thành thạo ứng dụng Office 365, và các phần mềm ứng dụng khác, sẵn sàng cho việc dạy học trực tuyến khi cần thiết.

b. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

- Việc đồng bộ dữ liệu giữa các phần mềm quản lý trường học còn nhiều bất cập, gây nhiều khó khăn cho giáo viên, mất nhiều thời gian để hoàn thiện dữ liệu trên các phần mềm khác nhau;

- Việc sử dụng chữ ký số của CBQL, GV còn chưa triệt để.

10. Tăng cường hội nhập quốc tế trong giáo dục

a. Kết quả đạt được

b. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

11. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, tự thanh tra/kiểm tra và xử lý vi phạm

a. Kết quả đạt được

Xây dựng kế hoạch tự kiểm tra, tập trung vào các nội dung:

- Công tác quản lý của thủ trưởng đơn vị đối với các nội dung lĩnh vực: bố trí sử dụng đội ngũ, tổ chức bộ máy của đơn vị; việc thực hiện công khai trong lĩnh vực giáo dục (*công khai chất lượng giáo dục; công khai điều kiện CSVC, thiết bị dạy học và đội ngũ*); Công tác quản lý hành chính; Công tác tuyển sinh;

việc quản lý điểm, đánh giá xếp loại học sinh; Các điều kiện cơ sở vật chất và triển khai chương trình giáo dục phổ thông năm 2018; lựa chọn và sử dụng sách giáo khoa; Chế độ chính sách của CBGV, NV và học sinh; Việc thực hiện thu, chi, quản lý kinh phí hoạt động của ban đại diện cha mẹ học sinh; Trách nhiệm của hiệu trưởng thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân; Giải quyết đơn thư khiếu nại, giải quyết tố cáo; quy chế dân chủ cơ sở.

- Hoạt động chuyên môn:

+ Xây dựng kế hoạch và ban hành Quyết định ban kiểm tra nội bộ của nhà trường từ đầu năm học và triển khai kiểm tra thường xuyên và đột xuất theo kế hoạch (*Kế hoạch số 101/KH-QTBM ngày 23/08/2024 kiểm tra nội bộ năm học 2024-2025*).

+ Việc kiểm tra đột xuất được thực hiện thường xuyên theo từng tháng, các tổ chuyên môn thực hiện kiểm tra theo lịch của tổ;

+ Ban giám hiệu thường xuyên kiểm tra đột xuất việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, giáo viên, nhân viên từ 1- 2 lần/tháng.

+ Sau các kỳ kiểm tra, nhà trường ban hành thông báo kết luận về công tác kiểm tra, niêm yết công khai kết quả kiểm tra để giáo viên nắm được những tồn tại hạn chế của bản thân và hướng khắc phục.

+ Phân công các đồng chí trong Ban giám hiệu phụ trách các tổ; thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc khắc phục những hạn chế, thiếu sót của giáo viên sau khi kiểm tra, đảm bảo việc khắc phục những hạn chế một cách kịp thời.

+ Kiểm tra nền nếp sinh hoạt chuyên môn, đổi mới SHCM theo hướng đổi mới; Công tác quản lý của tổ trưởng, nhóm trưởng; Xây dựng, thực hiện kế hoạch giáo dục từng bộ môn (Đã được Hiệu trưởng, chuyên môn nhà trường phê duyệt); Nội dung kế hoạch dạy học theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT; Chất lượng dạy-học của tổ, nhóm chuyên môn: Việc thực hiện chương trình, chuẩn bị kế hoạch bài học, chất lượng giờ dạy; việc đổi mới PPDH, KTĐG; phân hóa đối tượng học sinh để ôn tập, bồi dưỡng, phụ đạo kiến thức cho học sinh; BGH xây dựng kế hoạch cụ thể việc quản lý dạy bù, dạy thay, ôn luyện, bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo HS yếu kém trong tuần, tháng; triển khai Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ GD&ĐT quy định về dạy thêm, học thêm; quản lý việc dạy thêm học thêm theo đúng quy định tại Thông tư 29.

- Kiểm tra cơ sở vật chất, thiết bị nhà trường, công tác đảm bảo an ninh, an toàn trường học; thực hiện có hiệu quả 11 chuyên đề trong trường học của UBND Thành phố ban hành.

- Qua công tác tự kiểm tra thực việc hiện các quy định pháp luật về GDDT, Thủ trưởng đơn vị đã thực hiện nghiêm túc, đúng quy định về công tác quản lý thuộc trách nhiệm của người đứng đầu, các tổ nhóm chuyên môn nhà trường hoạt động hiệu quả, đúng quy định, việc đầu tư cơ sở vật chất thiết bị nhà trường và đảm bảo an ninh an toàn trường học thường xuyên được quan tâm.

b. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

- Công tác kiểm tra giám sát của Ban Giám hiệu đối với hoạt động chuyên môn đôi lúc chưa khoa học, dẫn tới một số tồn tại như:

+ Việc vào điểm thường xuyên và định kỳ của giáo viên còn chậm;

+ Gửi hồ sơ chuyên môn của một số giáo viên lên hệ thống hồ sơ điện tử đôi lúc chưa kịp thời.

- Nguyên nhân: Ban giám hiệu còn chưa sâu sát kiểm tra, giám sát đội ngũ tổ trưởng chuyên môn, bộ phận phụ trách công nghệ thông tin.

12. Đẩy mạnh thực hiện các phong trào thi đua trong giáo dục

a. Kết quả đạt được

- Từ đầu năm học nhà trường đã phát động phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học” tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh nhà trường, nhận được sự ủng hộ nhiệt tình của giáo viên và học sinh cũng như các bậc cha mẹ học sinh.

- Phát động phong trào dạy “Dạy tốt- Học tốt”; phong trào thi đua nâng cao chất lượng dạy và học: triển khai kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi; phụ đạo, bù đắp kiến thức cho những học sinh yếu kém theo từng môn học, của các lớp theo từng khối; đặc biệt chú trọng việc ôn thi THPT, nâng cao phổ điểm qua mỗi lần thi thử.

- Phát động phong trào thi đua của ngành GD&ĐT Sơn La: “Đợt thi đua cao điểm 80 ngày công hiến, đoàn kết, sáng tạo phấn đấu hoàn thành vượt mức chỉ tiêu chất lượng tốt nghiệp THPT năm 2025”.

- Trong năm học nhà trường đã cử giáo viên và học sinh tham gia các kỳ thi do Sở GD&ĐT Sơn La và phòng GD&ĐT Thành phố tổ chức.

- Tham gia hưởng ứng và triển khai đầy đủ các phong trào thi đua do ngành và các cấp phát động đạt hiệu quả cao.

* Kết quả cụ thể:

Về phía học sinh:

- Kết quả Rèn luyện:

+ *Cấp Tiểu học*: Tốt 387/387 = 100%.

+ *Cấp THCS*: Tốt 214/219 = 97,7%; Khá: 5/219 = 2,3%; Đạt: Không.

+ *Cấp THPT*: Tốt 70/78 = 89,8%; Khá 5/78 = 6,4%; Đạt: 03/78 = 3,8%.

- Học tập:

+ *Cấp Tiểu học*: Tốt: 380/384 = 98,9%; Đạt: 04/384 = 1,1% (Đủ điều kiện đánh giá 384/387, 03 học sinh hòa nhập).

+ *Cấp THCS*: Tốt: 116/216 = 53,7%; Khá: 84/216 = 38,8%; Đạt: 16/216 = 7,4% (Đủ điều kiện đánh giá xếp loại: 216/219, 03 học sinh hòa nhập).

+ *Cấp THPT*: Tốt: 23/78 = 29,5%; Khá 40/78 = 51,3%; Đạt: 14/178 = 17,9%; (01/78 học sinh không đủ điều kiện đánh giá, xếp loại).

- Tuyên dương, khen thưởng:

+ *Cấp Tiểu học*: Học sinh Xuất Sắc: $327/384 = 85,2\%$; Học sinh Tiểu biểu (*khen từng mặt*): $53/384 = 13,8\%$

+ *Cấp THCS*: Học sinh xuất sắc: $6/219 = 2,7\%$; HS Giỏi: $110/219 = 50,2\%$

+ *Cấp THPT*: Học sinh xuất sắc: $01/78 = 1,3\%$; HS Giỏi: $22/78 = 28,2\%$.

b. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

- Cần nâng cao hơn nữa nhận thức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác thi đua, từ đó tạo động lực cho các tập thể, cá nhân phấn đấu hoàn thành tốt và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Ý thức học tập của học sinh chưa lan tỏa; nhiều học sinh chưa chăm chỉ, ý thức học tập chưa cao.

- Phối hợp giữa CMHS và GVCN trong việc nâng cao chất lượng học tập của học sinh chưa đồng nhất, nên hiệu quả chưa cao.

13. Tăng cường công tác truyền thông giáo dục

a. Kết quả đạt được

- Tuyên truyền, giáo dục về chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với giáo dục và đào tạo.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh; Thông tư 04/2014/TT-BGDĐT ngày Ban hành quy định quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.

- Tăng cường công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh thông qua các hoạt động giáo dục và trải nghiệm; thực hiện hiệu quả công tác tư vấn tâm lý, công tác xã hội cho học sinh trong nhà trường; chú trọng xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện;

- Tuyên truyền, triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn cho học sinh trong quá trình đưa đón, thăm quan, dã ngoại, hoạt động ngoài giờ lên lớp; triển khai thực hiện bộ quy tắc ứng xử trong trường học, các giải pháp phòng, chống bạo lực học đường; xây dựng trường học xanh, sạch đẹp, văn minh.

- Xây dựng đảm bảo thực hiện hiệu quả Kế hoạch phối hợp giữa nhà trường - gia đình - xã hội trong việc nâng cao chất lượng giáo dục, tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh.

- Thực hiện 5 điều Bác Hồ dạy gắn với các hoạt động giáo dục bảo đảm thiết thực, hiệu quả. Phát huy hiệu quả của các hoạt động Đoàn, Hội, Đội trong trường học. Thực hiện tốt chương trình giáo dục thể chất, đẩy mạnh các hoạt động tập luyện thể dục thể thao, công tác y tế trường học; phát động phong trào học bơi và phòng, chống đuối nước cho học sinh.

- Cập nhật dữ liệu định kỳ Hệ thống thông tin quản lý ngành hiện có vào cơ sở dữ liệu ngành; triển khai các phần mềm quản lý, kết nối liên thông dữ liệu với phần mềm cơ sở dữ liệu ngành.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, kiểm tra, đánh giá, quản lý chất lượng giáo dục và quản lý giáo dục, quản lý nhà trường.

- Tiếp tục triển khai tuyển sinh trực tuyến với các lớp đầu cấp học ở những trường có đủ điều kiện và sử dụng hồ sơ điện tử tăng cường bồi dưỡng CBQL, GV theo hình thức trực tuyến; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý. Tăng cường sử dụng hòm thư công vụ.

- Nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và tổ chức dạy học cho đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo.

- Triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 từ lớp 1 đến lớp 12. Tuyên truyền, thông tin về quá trình lựa chọn sách giáo khoa và kết quả lựa chọn bổ sung sách giáo khoa các lớp theo chương trình GDPT 2018. Công tác bồi dưỡng, tập huấn giáo viên, công tác chuẩn bị các điều kiện triển khai thực hiện chương trình sách giáo khoa lớp 5, 9 và lớp 12 năm học 2024-2025.

- Tuyên truyền việc tổ chức kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025; tuyển sinh vào lớp đầu cấp năm 2025-2026.

- Tuyên truyền các hoạt động chuyển đổi số trong quản lý giáo dục, dạy và học.

- Truyền thông về công tác xây dựng, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; các giải pháp nâng cao năng lực, chất lượng giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục..

- Truyền thông công tác giáo dục dân tộc; tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, thư viện trường học, xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia; công tác xã hội hóa giáo dục.

- Truyền thông: Đẩy mạnh thông tin trên trang thông tin điện tử của nhà trường; Fanpage Facebook, website của nhà trường.

b. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

- Tồn tại, hạn chế: Trong năm học vẫn còn một số học sinh vi phạm nội quy trường lớp, vi phạm an toàn giao thông, hút thuốc lá điện tử.

- Nguyên nhân:

+ Công tác giáo dục, đạo đức lối sống cho học sinh còn chưa có sự sáng tạo dẫn đến hiệu quả chưa cao;

+ Học sinh còn chưa có ý thức tự rèn luyện; bị tác động các thông tin truyền thông xấu trên mạng xã hội.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả nổi bật năm học 2024-2025

Olympic Toán học QT Tỉmo (QG 78)									14	19	44	01
Kỹ năng sống (TP 37, Tỉnh 26, QG 05)	13	09	08	07	05	09	07	05			01	04

+ Cấp Trung học:

. Tham gia kỳ thi học sinh giỏi, cuộc thi KHKT các cấp, các cuộc thi qua Internet: Olympic Tiếng Anh IOE, Violympic Toán (Tiếng Việt, Tiếng Anh) các cấp.

. Kết quả:

Các kỳ thi học sinh giỏi, Khoa học kỹ thuật:

Giải Cuộc thi	Cấp Thành phố (88 giải)				Cấp Tỉnh (31 giải)			
	Nhất	Nhì	Ba	KK	Nhất	Nhì	Ba	KK
HSG lớp 6, 7, 8 (61)	02	17	11	31				
Học sinh giỏi THCS (TP 25, Tỉnh 22)	01	05	09	10		06	06	10
HSG THPT (07)					01		02	04
Khoa học kỹ thuật (TP 02, Tỉnh 02)		01		01	01			01

Các cuộc thi trên Internet:

Giải Cuộc thi	Thành phố				Tỉnh				Quốc gia			
	Nhất	Nhì	Ba	KK	Nhất	Nhì	Ba	KK	Nhất	Nhì	Ba	KK
Olympic TA (IOE) (TP 10, Tỉnh 14, QG 01)		01	01	08		01	05	08		01		
Violympic Toán TV (03)				03								
Violympic Toán TA (10)		01	01	08								
Khoa học tự nhiên (TP 04)			02	02								

+ *Thi Tin học trẻ cấp Tỉnh:* Đạt giải Ba.

+ *Hùng biện Tiếng Anh cấp Thành phố:* đạt 03/03 giải, trong đó: Nhất 01 (lớp 11), Nhì 01 (lớp 9), Ba 01 (lớp 5).

+ *Các hoạt động GDNGLL, Thể dục thể thao:*

. Thi đại sứ văn hóa đọc cấp tỉnh đạt: 01 giải Nhất; 02 giải Ba.

. Liên hoan tuổi trẻ sáng tạo: Đạt Giải Ba.

. Cuộc thi Một ngày làm phóng viên nhí cấp Quốc gia: Bài dự thi xuất sắc vào vòng chung khảo.

. Cuộc thi giới thiệu Sách - Ngày Sách và Văn hóa đọc VN cấp TP đạt 02 giải: 01 giải Nhất; 01 giải Khuyến khích.

. Thể dục thể thao: Thi bóng rổ cấp Thành phố đạt Giải Nhì.

2. Đánh giá chung

- Tích cực tuyên truyền về công tác chính trị tư tưởng cho CBGV, NV và học sinh, xây dựng nhà trường là đơn vị có môi trường văn minh, văn hóa, thân thiện.

- CBGVCNV và học sinh đều thực hiện tốt đường lối, chủ chương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế nhà trường.

- Chất lượng giáo dục sau ba năm nhà trường được thành lập, đã dần từng bước chuyên biến; tỷ lệ học sinh khá giỏi, học sinh đạt giải trong các kỳ thi, cuộc thi tăng về số lượng cũng như chất lượng; Số học sinh có lực học khá giỏi, hạnh kiểm khá, tốt vượt chỉ tiêu với kế hoạch đề ra.

- Tổ chức dạy học 2 buổi trên ngày, bồi dưỡng học sinh giỏi, ôn tập, phụ đạo cho học sinh trung bình, yếu, đặc biệt chú trọng ôn luyện học sinh khối lớp 12 thi THPT.

- Tăng cường công tác dạy học trực tuyến để phối hợp giữa học trên lớp và học qua mạng, tạo mối liên kết tốt giữa giáo viên và học sinh trong công tác dạy - học.

- Thực hiện theo đúng Quyết định của UBND tỉnh Sơn La về khung thời gian năm học 2024-2025. Thực hiện nghiêm túc PPCT của nhà trường đã được xây dựng và phê duyệt; có điều chỉnh phù hợp với thực tế trong quá trình thực hiện chương trình.

- Nâng cao chất lượng của hoạt động dạy và học; thực hiện việc đổi mới chương trình giáo dục phổ thông theo chỉ đạo của các cấp; chú trọng việc đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới KTĐG.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong dạy - học. Việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý giáo dục và giảng dạy đã là nội dung thường xuyên của cán bộ quản lý cũng như giáo viên.

- Tiếp tục tham mưu Nhà đầu tư có kế hoạch mua sắm, bổ sung cơ sở vật chất trang thiết bị phục vụ công tác dạy và học đáp ứng chương trình GDPT mới 2018; đáp ứng kế hoạch kiểm định chất lượng và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

- Tích cực phòng chống tệ nạn xã hội, xây dựng trường học xanh - sạch - đẹp - văn minh - an toàn.

- Thực hiện nghiêm túc các cuộc kiểm tra nội bộ, chuyên đề, kiểm tra đột xuất, tìm giải pháp khắc phục hạn chế sau kiểm tra.

- Công khai các hoạt động công vụ, thủ tục hành chính, quy hoạch, kế hoạch của nhà trường trên trang thông tin điện tử, hộp thư của nhà trường để cán bộ công chức, viên chức, học sinh và nhân dân kịp thời nắm bắt các thông tin, kế

hoạch hoạt động của nhà trường. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các hoạt động của nhà trường; thực hiện chuyển đổi số trong quản lý điều hành công việc, trong giảng dạy và học tập.

- Kết quả đánh giá xếp loại học sinh năm học 2024 - 2025:

Cấp Tiểu học: Thực hiện đánh giá 384/387 HS (03 học sinh hòa nhập)

Năng lực	Lớp 1				Lớp 2				Lớp 3				Lớp 4				Lớp 5			
	T.số	Tốt	Đạt	CCG	T.số	Tốt	Đạt	CCG	T.số	Tốt	Đạt	CCG	T.số	Tốt	Đạt	CCG	T.số	Tốt	Đạt	CCG
Tự chủ và tự học	96	96	0	0	80	80	0	0	60	60	0	0	101	99	2	0	47	47	0	0
Giao tiếp và hợp tác	96	95	1	0	80	80	0	0	60	60	0	0	101	98	3	0	47	47	0	0
Giải quyết vấn đề và sáng tạo	96	95	1	0	80	80	0	0	60	60	0	0	101	98	3	0	47	47	0	0

Năng lực đặc thù

Lớp	TS HS	Ngôn ngữ				Tinh toán				Khoa học				Công nghệ				Tin học				Thẩm mỹ				Thể chất			
		TS	T	Đ	CCG	TS	T	Đ	CCG	TS	T	Đ	CCG	TS	T	Đ	CCG	TS	T	Đ	CCG	TS	T	Đ	CCG	TS	T	Đ	CCG
1	96	96	95	1	0	96	96	0	0	96	96	0	0									96	96	0	0	96	96	0	0
2	80	80	80	0	0	80	80	0	0	80	80	0	0									80	80	0	0	80	80	0	0
3	60	60	60	0	0	60	60	0	0	60	60	0	0	60	60	0	0	60	60	0	0	60	60	0	0	60	60	0	0
4	101	101	98	3	0	101	99	2	0	101	99	2	0	101	99	2	0	101	99	2	0	101	99	2	0	101	99	2	0
5	47	47	47	0	0	47	47	0	0	47	47	0	0	47	47	0	0	47	47	0	0	47	47	0	0	47	47	0	0

Cấp trung học cơ sở: Kết quả học tập thực hiện đánh giá 216/219 học sinh (03 HS hòa nhập)

TS HS	Mức tốt		Mức Khá		Mức đạt		Mức chưa đạt	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
216	116	53,7	84	38,8	16	7,4	0	0
So với KH	KH: 32,7% vượt 21,0%		KH: 57,9%, vượt 19,1%		KH: 9,4%, giảm 2,0%		Đạt CT	

+ Khối THPT: Kết quả học tập thực hiện đánh giá 78/78 học sinh

TS HS	Mức tốt		Mức Khá		Mức đạt		Mức chưa đạt	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
78	23	29,5	40	51,3	14	17,9	01	1,3
So với KH	KH: 14,1% vượt 15,4%		KH: 60,0%, giảm 8,7%		KH: 25,9%, giảm 8,0%		Không đạt CT	

* *Tuyên dương, khen thưởng*

- Cấp Tiểu học:

- + Học sinh xuất sắc: $327/384 = 85,2\%$;
- + Học sinh tiêu biểu (khen từng mặt): $53/384 = 13,8\%$
- Cấp THCS:
 - + Học sinh xuất sắc: $06/219 = 2,7\%$
 - + Học sinh giỏi: $110/219 = 50,2\%$
- Cấp THPT:
 - + Học sinh xuất sắc: $01/78 = 1,3\%$
 - + Học sinh giỏi: $22/78 = 28,2\%$

3. Tồn tại, hạn chế

a. Học sinh:

- Chất lượng học sinh chưa đồng đều, đặc biệt chất lượng mũi nhọn.
- Một bộ phận học sinh chưa ngoan, chưa chăm học, chưa tích cực tự học, tìm hiểu và vận dụng trong học tập; còn có biểu hiện tiêu cực và bệnh thành tích như ý lại trông chờ vào việc quay cóp, trao đổi bài khi kiểm tra, thi cử làm ảnh hưởng đến uy tín của nhà trường.
- Còn một bộ phận học sinh vi phạm nội quy trường lớp: sử dụng điện thoại trong giờ học, giao tiếp thiếu văn hóa; còn một số ít học sinh hút thuốc lá điện tử, vi phạm an toàn giao thông.

b. Giáo viên, nhân viên

- Một số ít giáo viên, nhân viên tinh thần trách nhiệm trong nhiệm vụ được giao chưa cao, chưa linh hoạt, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ.
- Một bộ phận nhỏ đội ngũ giáo viên nghiệp vụ sư phạm còn hạn chế, chưa thật sự tích cực chủ động trong rèn luyện chuyên môn nghiệp vụ, đổi mới phương pháp, hình thức dạy học.

c. Ban giám hiệu

- Công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành công việc của tập thể lãnh đạo, của Hiệu trưởng nhà trường đôi khi chưa khoa học; xử lý một số vấn đề trong điều hành còn lúng túng, chưa linh hoạt, chưa đồng bộ với đặc thù trường liên cấp.
- Công tác kiểm tra, giám sát của BGH và trưởng các đoàn thể chưa thực sự hiệu quả.
- Chưa tìm được các giải pháp hiệu quả trong việc triển khai kế hoạch tuyển sinh, thu hút học sinh còn nhiều khó khăn, đặc biệt khối cấp THPT.

4. Bài học kinh nghiệm

Năm học 2024-2025 công tác triển khai thực hiện kế hoạch nhiệm vụ của trường TH, THCS& THPT Quốc tế Bình Minh đã có nhiều bước tiến mới, đã động viên khích lệ CBGV, NV nhà trường tích cực phấn đấu nâng cao chất lượng giáo dục, từng bước khẳng định uy tín đối với phụ huynh và xã hội. Trong quá trình triển khai thực hiện, nhà trường rút ra một số bài học kinh nghiệm như sau:

- Nâng cao nhận thức trong CBGV, NV nhà trường về vai trò, ý nghĩa trong công tác thi đua, thấm nhuần lời dạy của Bác *“Thi đua là yêu nước, yêu nước thì phải thi đua”*. Đồng thời phải nhận thức sâu sắc thi đua - khen thưởng là động lực để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đáp ứng yêu cầu phát triển xã hội. Mỗi đợt thi đua cần phải xác định rõ mục tiêu, xây dựng nội dung kế hoạch cụ thể sát với nhiệm vụ chính trị trong từng thời điểm; chống hình thức, chạy theo thành tích. Việc đánh giá thi đua phải tạo được sự bình đẳng, công bằng, khách quan; khích lệ động viên CBGV, NV và học sinh phấn đấu. Công Đoàn, Tổ/nhóm chuyên môn động viên, khuyến khích, đề xuất khen thưởng tập thể, cá nhân là nhân tố tốt trong các phong trào thi đua.

- Trong triển khai thực hiện nhiệm vụ cần coi trọng công tác tuyên truyền, biểu dương gương người tốt, việc tốt, điển hình tiên tiến trong dạy và học; chú trọng việc phát hiện những nhân tố mới để bồi dưỡng và nhân rộng, lan tỏa trong nhà trường.

- Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ phải được xây dựng sát với thực tế của nhà trường, được bàn bạc dân chủ, tránh áp đặt mệnh lệnh. Ban giám hiệu phải nhất quán ở mọi khâu trong chỉ đạo điều hành phù hợp với đặc điểm của trường liên cấp.

- Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, nhằm chấn chỉnh những sai lệch trong quá trình thực hiện nhiệm vụ giáo dục, đồng thời làm cơ sở để điều chỉnh, bổ sung kế hoạch chỉ đạo; nâng cao vai trò của các tổ chuyên môn, các tổ chức đoàn thể trong nhà trường. Duy trì tốt thông tin đa chiều giữa gia đình - nhà trường, nhà trường - chính quyền địa phương, gia đình - xã hội.

- Tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, tuyên truyền giáo dục pháp luật, xây dựng môi trường học tập xanh - sạch - đẹp - an toàn. Phòng chống các tệ nạn xã hội xâm nhập học đường, không để xảy ra bạo lực học đường, chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật, luật an toàn giao thông, phòng chống tai nạn thương tích.

- Phối hợp chặt chẽ với các tổ chức đoàn thể, Phụ huynh học sinh trong việc quản lý con em học tập ở nhà và thực hiện nội quy, quy chế trường, lớp.

- Làm tốt công tác tham mưu với Nhà đầu tư trong hoạt động giáo dục và chăm lo đến quyền lợi, chế độ của cán bộ, giáo viên, người lao động trong nhà trường; thường xuyên lắng nghe, tiếp thu chọn lọc ý kiến phản ánh của cha mẹ học sinh trong quá trình tổ chức hoạt động giáo dục; Tham mưu nhà đầu tư, đề xuất mua bổ sung thiết bị dạy học đáp ứng chương trình GDPT - 2018.

Phần II

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM NĂM HỌC 2025 - 2026

I. NÂNG CAO HIỆU LỰC, HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ GIÁO DỤC

1. Tiếp tục thực hiện tốt Chỉ thị của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT với chủ đề *“Kỷ cương trách nhiệm, đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo”*. Tăng cường công tác giáo dục tư tưởng chính trị trong đội ngũ. Xây dựng khối đoàn

kết dân chủ trong tập thể lãnh đạo và tập thể sư phạm. Tiếp tục thực hiện các cuộc vận động, phong trào thi đua trong năm học có chiều sâu và hiệu quả; có sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện, rút ra bài học kinh nghiệm.

2. Thực hiện tốt phong trào thi đua “*Kỷ cương trách nhiệm, đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo*” của sở GD&ĐT tỉnh Sơn La; thường xuyên phát hiện, biểu dương, nhân rộng điển hình tiên tiến; đề xuất khen thưởng kịp thời, khuyến khích, động viên CBGV, NV và học sinh thi đua, phấn đấu đạt thành tích xuất sắc trong phong trào “*Dạy tốt-Học tốt*”.

3. Tăng cường ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong công tác quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục; khai thác có hiệu quả Hệ thống CSDL ngành giáo dục; tiếp tục triển khai, áp dụng hồ sơ, sổ sách quản lý giáo dục điện tử. Nâng cao chất lượng hệ thống Website, cổng thông tin điện tử giáo dục và hệ thống thư điện tử đảm bảo yêu cầu cung cấp, chia sẻ và công khai thông tin. Đổi mới phương pháp dạy học, tăng cường áp dụng STEM trong dạy học, đa dạng hóa các hình thức học tập.

4. Tiếp tục thực hiện tốt việc đổi mới đồng bộ phương pháp dạy học và phương thức thi, kiểm tra, đánh giá; tăng cường kỹ năng tự học, tự nghiên cứu, kỹ năng thực hành; nâng cao chất lượng dạy học Tiếng Anh; đẩy mạnh chương trình “*cốt lõi*”, tăng cường bổ sung, phân hóa đối tượng học sinh, ôn tập hiệu quả nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đặc biệt kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2026; nâng cao chất lượng giáo dục quốc phòng an ninh; phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức chỉ tiêu kế hoạch đầu năm; thực hiện triển khai Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ GD&ĐT về quy định dạy thêm, học thêm.

5. Tiếp tục xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, dân chủ, kỷ cương; đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh, nhất là học sinh bán trú, nội trú; chú trọng xây dựng văn hóa học đường, tăng cường an ninh, an toàn trường học; chú trọng công tác giáo dục thể chất, nghệ thuật và y tế trường học; tổ chức linh hoạt về nội dung, hình thức các hoạt động Câu lạc bộ nhằm thu hút học sinh, tạo không khí thi đua sôi nổi trong nhà trường; tích cực phòng, chống thiên tai và dịch bệnh; từng bước xây dựng nhà trường theo tiêu chí “*Trường học hạnh phúc*”.

6. Đẩy mạnh công tác kiểm tra nội bộ có hiệu quả, thực chất. Tăng cường các biện pháp thanh kiểm tra chuyên môn nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục của nhà trường.

II. THỰC HIỆN HIỆU QUẢ CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC

1. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI “*Về đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT, đáp ứng yêu cầu CNH, HĐH trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế*”; Nghị quyết số 88/2014/QH13 của Quốc Hội khóa XIII về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

2. Tiếp tục tập trung triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 bảo đảm tiến độ, chất lượng; học tập mô hình tốt, cách làm hay, điển hình tiên tiến; tháo gỡ các vướng mắc, khắc phục, tồn tại hạn chế. Phát huy sự chủ động của đơn vị, cán bộ, giáo viên trong triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

3. Thực hiện tổng kết đánh giá việc triển khai đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo chỉ đạo của Sở GD&ĐT.

4. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tham mưu nhà đầu tư mua sắm, bổ sung trang thiết bị dạy học; tập trung nâng cao chất lượng thi tốt nghiệp trung học phổ thông.

5. Thường xuyên tổ chức các chuyên đề đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng từng môn, tổ chuyên môn.

III. NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, CHUẨN HÓA ĐỘI NGŨ GIÁO VIÊN VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ GIÁO DỤC

1. Bồi dưỡng, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên theo hướng chuẩn hóa, bảo đảm đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu, nâng cao chất lượng, đặc biệt chú trọng nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, lương tâm nghề nghiệp và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của sự nghiệp giáo dục.

2. Xây dựng đội ngũ CBQLGD, Nhà giáo có phẩm chất đạo đức tốt, có lập trường chính trị vững vàng, có tinh thần đoàn kết, tương trợ đồng nghiệp, có trình độ chuyên môn cao; nâng cao ý thức trách nhiệm đội ngũ, giáo dục đội ngũ giáo viên kỹ năng làm việc, khả năng ngoại ngữ, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, có tư duy sáng tạo và hội nhập. Khuyến khích, tạo điều kiện cho CBQL, giáo viên, nhân viên tham gia học tập nâng cao trình độ.

3. Chú trọng triển khai thực hiện bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý, giảng dạy đáp ứng yêu cầu chuẩn Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên và thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

4. Tạo một môi trường làm việc thân thiện, đoàn kết, nhẹ nhàng nguyên tắc nhưng hiệu quả; quan tâm chế độ chính sách đầy đủ, quyền lợi và khen thưởng kịp thời tạo động lực cho đội ngũ giáo viên được phát huy khả năng, năng động, sáng tạo và tâm huyết với nghề.

5. Tham mưu tốt để Nhà đầu tư quan tâm, ủng hộ cho phát triển giáo dục; tìm nguồn lực đầu tư CSVC dần từng bước hiện đại, đáp ứng tiêu chí trường chuẩn quốc gia.

IV. TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ, TƯ TƯỞNG, GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG AN NINH

1. Giúp CBGV và học sinh nhận thức đầy đủ về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về quốc phòng an ninh, hiểu rõ truyền thống dựng nước, giữ nước của dân tộc, từ đó thấy được vinh dự, trách nhiệm trong việc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

2. Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho giáo viên, học sinh; là nhiệm vụ phải được thực hiện thường xuyên, liên tục, bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng; Công tác này phải bảo đảm tính thực tiễn, tránh hình thức. Giúp cho cán bộ, giáo viên và học

sinh thấy được niềm vinh dự, tự hào khi được cống hiến tâm trí, sức lực của mình cho sự nghiệp giáo dục. Cùng với đó cần phải có những cơ chế, những chính sách phù hợp với đặc điểm tình hình của đơn vị, tạo động lực cho giáo viên, học sinh tham gia vào các hoạt động chính trị.

3. Tạo điều kiện tối đa cho giáo viên học tập, tham gia các khóa đào tạo về chính trị, các lớp học, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ.

4. Thực hiện chuyển mạnh quá trình giáo dục từ trang bị kiến thức là chủ yếu sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất của học sinh. Thực hiện tốt việc tổ chức học tập trung nhằm duy trì nề nếp, chế độ theo nếp sống trong môi trường quân sự; kết hợp chặt chẽ giữa huấn luyện, quản lý, rèn luyện kỷ luật, thể chất để hình thành cho học sinh phương pháp, tác phong, ý thức tổ chức, kỷ luật, tinh thần đồng đội, kỹ năng quân sự, làm việc nhóm.

5. Tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm các nghị quyết, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước về công tác giáo dục quốc phòng và an ninh cho học sinh; Phổ biến Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh. Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục cho cán bộ, giáo viên, học sinh nhận thức rõ vị trí, ý nghĩa môn học giáo dục quốc phòng và an ninh. Tích cực đổi mới phương pháp, hình thức giáo dục quốc phòng và an ninh cho học sinh theo hướng phát triển toàn diện phẩm chất, năng lực.

V. TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC GIÁO DỤC THỂ CHẤT, HOẠT ĐỘNG THỂ THAO, Y TẾ TRƯỜNG HỌC; BẢO ĐẢM AN TOÀN TRƯỜNG HỌC, CHỦ ĐỘNG PHÒNG, CHỐNG VÀ ỨNG PHÓ HIỆU QUẢ VỚI THIÊN TAI, DỊCH BỆNH

1. Xây dựng môi trường trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích, bảo vệ và nâng cao sức khỏe cho học sinh. Nâng cao chất lượng công tác GDTC, HĐTT trong chương trình môn học và hoạt động giáo dục. Tăng cường các hoạt động vận động, tự chăm sóc sức khỏe thông qua nhiều hình thức đa dạng, phù hợp với tình hình dịch bệnh, nhằm nâng cao sức khỏe, thể chất của học sinh, hoàn thiện và sử dụng hiệu quả hệ thống cơ sở dữ liệu về sức khỏe học đường.

2. Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động TDTT gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc chương trình giáo dục phổ thông 2018. Đổi mới hình thức, phương pháp dạy học, tạo hứng thú cho học sinh. Tăng cường kiểm tra, đánh giá việc thực hiện giáo dục thể chất và y tế học đường; công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học, phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước trong trường học.

3. Tập trung nâng cao sức khỏe, thay đổi hành vi, lối sống cho học sinh thông qua giáo dục sức khỏe, rèn luyện kỹ năng sống, cải thiện môi trường học tập, điều kiện CSSK cho học sinh thường xuyên, CSSK định kỳ; đẩy mạnh truyền thông y tế học đường; triển khai các loại hình BHYT, BHTT.

4. Phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình, chính quyền địa phương; tổ chức hoạt động gắn kết, yêu thương, bồi đắp tình cảm bạn bè, thầy cô; chú trọng việc giữ gìn vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường; xây dựng, hướng dẫn sử

dụng và bảo quản các công trình cấp nước và công trình vệ sinh trong trường học; đảm bảo đủ nước uống cho học sinh, nước sinh hoạt và điều kiện về nhà vệ sinh trong trường học đáp ứng theo chuẩn.

5. Tổ chức hiệu quả các hoạt động giáo dục, truyền thông về dân số, giáo dục giới tính, sức khỏe sinh sản; phòng chống ma túy, phòng chống tác hại của thuốc lá và đồ uống có cồn. Làm tốt công tác phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước; tăng cường tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức và trang bị kỹ năng cho học sinh. Thực hiện chương trình giáo dục lồng ghép nội dung về phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu vào các môn KHTN, giáo dục phòng chống đuối nước, tai nạn thương tích trong môn bơi lội, các giờ sinh hoạt lớp, sinh hoạt dưới Cờ.

6. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về phòng chống dịch bệnh cho CBGV, NV, học sinh và phụ huynh với nhiều hình thức; giáo dục học sinh ý thức giữ gìn vệ sinh cá nhân, vệ sinh công cộng. Nhà trường chủ động kế hoạch phòng chống dịch bệnh theo mùa. Tiếp tục thực hiện xây dựng môi trường trường học xanh, sạch, đẹp, an toàn; phối hợp với chính quyền địa phương tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện nếp sống văn minh, khoa học.

7. Tiếp tục xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, dân chủ, kỷ cương; tăng cường an ninh, an toàn trường học; chú trọng công tác giáo dục thể chất, nghệ thuật, và y tế trường học; từng bước xây dựng “Trường học hạnh phúc”, ứng xử văn hóa học đường và môi trường giáo dục nhà trường lành mạnh; giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh, nhất là học sinh bán trú, nội trú; tích cực phòng, chống thiên tai và dịch bệnh.

VI. CÔNG TÁC PHỔ CẬP GIÁO DỤC, XÓA MÙ CHỮ

Phối hợp với các trường trên địa bàn phường Chiềng Cơi, địa bàn Thành phố trong việc cung cấp số liệu phục vụ cho công tác phổ cập giáo dục và XMC trên địa bàn phường và Thành phố.

VII. CÔNG TÁC KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC VÀ XÂY DỰNG TRƯỜNG HỌC ĐẠT CHUẨN QUỐC GIA

1. Nhà đầu tư đã xây dựng mô hình trường với CSVC bảo đảm theo hướng hiện đại, đạt chuẩn; đủ các phòng học chức năng theo quy định trường chuẩn.

2. Thực hiện tự đánh giá theo các tiêu chí của trường đạt chuẩn quốc gia theo Thông tư 18/2018-BGDĐT ngày 28/8/2018 của Bộ GD&ĐT; chuẩn bị hệ thống hồ sơ theo các tiêu chí trường chuẩn; năm học 2025-2026 xây dựng kế hoạch và trình Sở GD&ĐT thẩm định trường chuẩn quốc gia.

VIII. ĐẨY MẠNH CHUYỂN ĐỔI SỐ, CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TRONG GIÁO DỤC

1. Tăng cường chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động của nhà trường; tăng cường các điều kiện đảm bảo và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy - học trực tuyến và trong công tác kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục, trong công tác tuyển sinh đầu cấp. Các hồ sơ sổ sách của nhà trường được ký số 100%.

2. Ứng dụng CNTT trong công tác tuyển sinh năm học 2025-2026.

IX. HỘI NHẬP QUỐC TẾ TRONG GIÁO DỤC

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến đến đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học sinh trong toàn trường nhằm nâng cao nhận thức đúng đắn về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về hội nhập quốc tế trong GD&ĐT.

2. Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh nhà trường triển khai thực hiện kế hoạch dạy học tiếng Anh ở tất cả các khối lớp (từ lớp 1-lớp 12); Qua đó, góp phần nâng cao chất lượng dạy ngoại ngữ, nâng cao trình độ ngoại ngữ và năng lực thực hành các kỹ năng giao tiếp cơ bản cho học sinh, đáp ứng yêu cầu chương trình GDPT 2018; xây dựng kế hoạch dạy chương trình song ngữ đối với lớp 1, 2 và lớp 6 trong năm học 2025-2026, từng bước tiến dần đến hội nhập quốc tế.

3. Trang bị cơ sở vật chất dạy học ngoại ngữ thiết yếu; các nguồn học liệu mở phù hợp với yêu cầu đổi mới kiểm tra, đánh giá. Đề xuất nhà đầu tư bổ sung thiết bị xây dựng thư viện số, tạo cơ hội cho học sinh và giáo viên tìm hiểu, tiếp cận với các nền giáo dục tiên tiến trên thế giới.

X. TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC THANH TRA, KIỂM TRA, TỰ THANH TRA/KIỂM TRA VÀ XỬ LÝ VI PHẠM TRONG LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

1. Đổi mới công tác tự kiểm tra nội bộ trong dạy và học, theo yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện, đảm bảo nền nếp, kỷ cương, kỷ luật và nâng cao chất lượng giáo dục của toàn ngành nói chung và của đơn vị nói riêng. Hoạt động kiểm tra đã chuyển mạnh từ kiểm tra nặng về chuyên môn sang kiểm tra quản lý nhằm nhận ra việc làm đúng, việc làm chưa đúng để điều chỉnh theo quy định, trường hợp có sai phạm tham mưu cấp trên xử lý theo quy định.

2. Tổ chức tự kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, trong đó tập trung kiểm tra các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục, việc thực hiện cơ chế tự chủ, vấn đề dân chủ trong nhà trường, hoạt động dạy và học, dạy thêm học thêm, an toàn trường học, đạo đức lối sống của học sinh và giáo viên. Phấn đấu không có CBGV, NV vi phạm, phải xử lý sai phạm liên quan đến các nội dung quản lý.

XI. TIẾP TỤC THỰC HIỆN CÁC PHONG TRÀO THI ĐUA TRONG GIÁO DỤC

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đội ngũ nhà giáo, người lao động về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, Nghị quyết, chủ trương công tác công đoàn; về phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, góp phần thực hiện đổi mới căn bản và toàn diện nền giáo dục Việt Nam.

2. Tiếp tục đẩy mạnh các phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”, “Thi đua dạy tốt, học tốt”, “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, các phong trào được triển khai có hiệu quả, tạo động lực cho CBQL, GV nỗ lực phấn đấu vì mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục,

góp phần hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ năm học và kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo.

3. Tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua do các cấp, các ngành phát động. Tổ chức đánh giá cuộc vận động “*mỗi thầy giáo, cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo*”. Tiếp tục đẩy mạnh thi đua “*Giỏi việc nước, đảm việc nhà*” của các đoàn viên lao động nữ.

4. Phát động các đợt thi đua hưởng ứng các ngày lễ lớn trong năm, phát động phong trào thi đua sôi nổi, thiết thực, hoàn thành và vượt chỉ tiêu kế hoạch năm học; khen thưởng, động viên kịp thời, tạo động lực, khích lệ giáo viên, nhân viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

XII. TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC TRUYỀN THÔNG GIÁO DỤC

1. Tiếp tục tăng cường công tác truyền thông giáo dục, trong đó tập trung các nội dung như: Truyền thông các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về giáo dục và đào tạo.

2. Đổi mới nội dung, hình thức các cuộc thi, hội thi theo hướng tự nguyện, giảm áp lực, tăng cường tổ chức các sân chơi trí tuệ, giao lưu giúp học sinh phát triển sở trường, năng lực cá nhân và tạo hứng thú học tập, tạo động lực cho giáo viên nâng cao chất lượng chuyên môn; kết quả giáo dục đại trà, giáo dục mũi nhọn.

3. Tiếp tục truyền thông công tác giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; những mô hình tích cực triển khai thực hiện Chương trình tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh niên; Công tác phổ biến giáo dục pháp luật; tư vấn tâm lý học đường; xây dựng văn hóa học đường; bảo đảm an ninh và an toàn, phòng chống tai nạn thương tích trong trường học; an toàn giao thông, phòng chống bạo lực học đường; phòng chống xâm hại trẻ em, tội phạm, tệ nạn xã hội.

4. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, thư viện trường học, xây dựng trường học đạt chuẩn Quốc gia.

5. Tăng cường hơn nữa việc truyền thông qua các trang thông tin điện tử của nhà trường; Fanpage, Facebook, zalo,... của nhà trường, của Đoàn trường.

6. Tuyên truyền kế hoạch tuyển sinh năm học 2025-2026. Tuyên truyền vận động tới phụ huynh, học sinh lớp mẫu giáo 5 tuổi, lớp 5, lớp 9 trên địa bàn để huy động tối đa học sinh tham gia dự tuyển vào lớp 1, lớp 6, lớp 10 đảm bảo chỉ tiêu kế hoạch tuyển sinh của nhà trường trong năm học 2025-2026.

Trên đây là báo cáo tổng kết năm học 2024-2025 và phương hướng nhiệm vụ trọng tâm năm học 2025-2026 của trường TH, THCS & THPT Quốc tế Bình Minh./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (b/c);
- Công ty CPML (b/c);
- Lưu VT.



Nguyễn Thị Kim Oanh